

Số: 1687 /SGDDĐT-GDDT
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
năm học 2008-2009 GDDT

Sóc Trăng, ngày 10 tháng 9 năm 2008

Kính gửi: - Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố;
- Hiệu trưởng trường trực thuộc Sở.

Căn cứ chỉ thị số 47/2008/CT-BGDĐT ngày 13/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của các ngành học, cấp học trong năm học 2008-2009; căn cứ công văn số 7689/BGDĐT-GDDT ngày 22/8/2008 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc năm học 2008-2009; căn cứ vào Chỉ thị số 12/2008/CT-UBND ngày 03/9/2008 của UBND tỉnh về công tác giáo dục năm học 2008-2009. Sở Giáo dục-Đào tạo hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường trực thuộc thực hiện nhiệm vụ năm học 2008-2009 đối với giáo dục dân tộc như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

Năm học 2008-2009, tập trung chỉ đạo việc nâng cao chất lượng dạy học đối với giáo dục dân tộc (GDDT), đặc biệt là các trường Phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), các trường phổ thông trong tỉnh; đảm bảo chất lượng dạy tiếng Việt và tiếng dân tộc cho học sinh dân tộc (HSDT), nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc; thực hiện đúng chế độ chính sách đối với HSDT và cán bộ, giáo viên công tác ở vùng dân tộc.

B.NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc

1. Nâng cao chất lượng giáo dục, dạy học trong trường BTVH Pa ly và các trường Phổ thông dân tộc nội trú, trường Phổ thông trên địa bàn tỉnh.

1.1. Đối với trường BTVH Pa ly trung cấp Nam Bộ

Sở Giáo dục- Đào tạo kết hợp với Ban dân tộc và Hội đoàn kết sư sãi yêu nước các tỉnh đề tuyển sinh đúng chỉ tiêu UBND tỉnh giao trong năm học 2008-2009 và phấn đấu nâng tỷ lệ tốt nghiệp BT THCS từ 90% trở lên, tốt nghiệp BT THPT từ 70% trở lên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và giáo dục truyền thống, lịch sử địa phương.

1.2. Đối với trường Phổ thông dân tộc nội trú và trường Phổ thông

- Chỉ đạo các trường PTDTNT tiến hành phân tích kết quả đánh giá, xếp loại học sinh cuối năm học và kết quả tốt nghiệp THCS, THPT của năm học 2007- 2008 để đánh giá về công tác chỉ đạo dạy và học của nhà trường; tiến hành khảo sát chất lượng đầu năm lớp 12 qua đó phân loại học sinh để phân công giáo viên phụ đạo học sinh yếu kém.

- Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trường PTDTNT gắn với huy hoạch đào tạo cán bộ của địa phương đảm bảo liên thông đào tạo trong hệ thống. Quan tâm phát triển các trường PTDTNT ở các huyện có đông đồng bào dân tộc; từng bước phát triển cấp 2-3 trường PTDTNT ở các huyện có điều kiện và đông đồng bào dân tộc.

- Tích cực chỉ đạo việc đổi mới phương pháp dạy học trong nhà trường phù hợp với HSDT. Tăng cường ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong dạy và học. Sử dụng và khai thác triệt để thiết bị, đồ dùng dạy học, tích cực tổ chức thao giảng, dự giờ thăm lớp trong trường PTDTNT và các trường phổ thông trên địa bàn.

- Có kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo học sinh trong dịp hè nhằm củng cố, ôn tập kiến thức cho HSDT. Đặc biệt có kế hoạch và tổ chức các hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm nâng cao các kỹ năng sử dụng tiếng Việt đối với từng đối tượng HSDT.

- Chỉ đạo triển khai các hoạt động thiết thực để giáo dục tư tưởng, đạo đức, giáo dục truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; giáo dục tinh thần tập thể, tình đoàn kết, ý thức chấp hành kỉ luật và sẵn sàng trở về địa phương công tác sau khi tốt nghiệp.

- Chỉ đạo làm tốt công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp như tham quan các khu di tích văn hoá lịch sử ở địa phương; tổ chức cho học sinh tìm hiểu về tiếng nói, chữ viết của dân tộc hoặc tổ chức các buổi sinh hoạt văn nghệ truyền thống cho học sinh...

- Tăng cường các hoạt động lao động sản xuất trong trường nhằm nâng cao ý thức lao động của học sinh và tạo ra sản phẩm phục vụ đời sống. Sở Giáo dục-Đào tạo phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổ chức đào tạo nghề ngắn hạn cho số học sinh tốt nghiệp chưa có điều kiện đi học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp.

- Tăng cường công tác hướng nghiệp cho học sinh, thực hiện phân luồng cho học sinh ngay từ cấp THCS và THPT.

2. Đảm bảo chất lượng dạy tiếng Việt và tiếng dân tộc

2.1. Dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc

Để tăng cường tiếng Việt cho HSDT cần tập trung vào một số vấn đề cơ bản sau:

- Triển khai nội dung chuẩn bị tiếng Việt và tăng cường tiếng Việt cho HSDT cấp tiểu học phù hợp với từng địa phương. Đối với lớp 1, các địa phương lựa chọn phương án thích hợp để chuẩn bị và tăng cường tiếng Việt cho HSDT.

- Tổ chức các chuyên đề tập huấn cho giáo viên về phương pháp dạy tiếng Việt cho HSDT.

- Trong quá trình chỉ đạo dạy học ở cấp tiểu học, các địa phương tiếp tục vận dụng linh hoạt công văn số 896/BGDĐT-GDTH ngày 13/02/2006 và công văn số 9890/BGDĐT-GDTH, ngày 17/9/2007 hướng dẫn nội dung, phương pháp giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc dạy tiếng Việt phù hợp với đặc điểm đối tượng HSDT.

2.2. Dạy tiếng dân tộc cho học sinh dân tộc

- Tiếp tục duy trì dạy tiếng dân tộc đang dạy trong các trường có học sinh dân tộc, phải đảm bảo thực hiện đúng, đủ chương trình sách giáo khoa tiếng Khmer quyển 1, 2, 3 theo quy định và triển khai thực hiện tốt đổi mới chương trình, sách giáo khoa tiếng Khmer quyển 4. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Thông tư số 01/GD-ĐT ngày 03/02/1997 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn dạy-học tiếng và chữ dân tộc thiểu số, Nghị quyết 05/NQ-TU ngày 05/4/2002 của tỉnh uỷ Sóc Trăng về công tác giáo dục đối với vùng đồng bào dân tộc nhằm quán triệt và chỉ đạo thực hiện phù hợp với tình hình cụ thể từng địa phương.

- Môn tiếng dân tộc được dạy như một môn tự chọn. Kế hoạch dạy học thực hiện linh hoạt theo chương trình quy định phù hợp với điều kiện cụ thể của các địa phương như: số lượng và chất lượng đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất...

- Thực hiện việc kiểm tra môn tiếng dân tộc theo phân phối chương trình. Kết quả học tập học tiếng dân tộc được vào sổ điểm hàng tháng, được lưu vào học bạ; kết quả môn tiếng dân tộc không tham gia trực tiếp xếp loại học tập cuối năm của học sinh, nhưng để động viên và để khuyến khích tạo sự ham học cho học sinh nhà trường có thể lấy điểm môn tiếng dân tộc tham gia trực tiếp xếp loại cuối năm theo hướng có lợi cho HSĐT.

- Cần bố trí giáo viên dạy tiếng dân tộc đủ số lớp theo yêu cầu của đơn vị địa phương, đúng đối tượng có đủ năng lực sư phạm nhằm đem lại hiệu quả trong dạy- học tiếng dân tộc.

- Tăng cường sinh hoạt tổ chuyên môn, mở các chuyên đề, tham gia thi giáo viên giỏi chữ Khmer các cấp và dự giờ thăm lớp thường xuyên.

- Tiếp tục thực hiện tốt thi nhiệm ý tiếng Khmer lớp 5, lớp 9 và lớp 12. Tổ chức tốt việc thi học sinh giỏi tiếng Khmer.

- Tổ chức thanh tra chuyên đề giáo dục dân tộc, đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng danh mục thiết bị dạy học tối thiểu các lớp thay sách tiếng Khmer và bảo quản sách giáo khoa tốt để có hướng sử dụng lâu dài, khuyến khích vận động giáo viên tự làm đồ dùng dạy học tiếng dân tộc.

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch GDDT phù hợp tình hình thực tế địa phương, thực hiện việc kiểm tra thanh tra thường xuyên, có báo cáo đầu năm, sơ kết, tổng kết về giáo dục dân tộc theo quy định.

- Thiết lập hồ sơ quản lý chuyên môn về dạy tiếng dân tộc như các môn học khác. Hướng dẫn phân phối chương trình tiếng Khmer. Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo về Sở Giáo dục-Đào tạo đúng và kịp thời gian quy định để tổng hợp báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc

1. Tăng cường và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo

- Quan tâm đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên của trường BTVH Pa li Trung cấp Nam bộ đáp ứng yêu cầu giảng dạy, đặc biệt là giáo viên dạy ngữ văn Khmer và tiếng Pa ly.

- Bổ sung giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi, có tâm huyết với giáo dục dân tộc dạy tại các trường PTDTNT.

- Tổ chức bồi dưỡng về nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và cán bộ chuyên trách trong các trường DTNT về nghiệp vụ tổ chức quản lý nội trú, đặc điểm tâm lý HSĐT, văn hoá dân tộc...

- Tích cực phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu với lãnh đạo địa phương thực hiện tốt về kế hoạch dạy tiếng dân tộc cho cán bộ và cho giáo viên trong đơn vị. Tăng cường xây dựng đội ngũ giáo viên người dân tộc cả số và chất lượng ở các cấp học.

- Tổ chức bồi dưỡng giáo viên dân tộc bằng nhiều hình thức nhằm có chất lượng phục vụ tốt trong việc dạy học tiếng dân tộc.

2. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc

- Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ “*Về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục*” và 4 nội dung của cuộc vận động “*Hai không*” của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện tốt cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” và phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

- Phát huy tốt các hoạt động của Tổ mạng lưới giáo dục dân tộc của Sở Giáo dục - Đào tạo.

- Tổ chức tổng kết và phổ biến kinh nghiệm trong việc nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc. Kịp thời động viên, khen thưởng giáo viên, học sinh đạt thành tích cao trong công tác giáo dục dân tộc.

- Thực hiện quản lý giáo dục ở vùng dân tộc theo những lĩnh vực giáo dục đặc trưng và theo vùng thực tế địa phương.

III. Thực hiện tốt việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội và các tổ chức quần chúng trong công tác giáo dục dân tộc

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường trực thuộc làm tốt công tác tham mưu đề cấp uỷ, chính quyền các cấp thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm của mình đối với sự nghiệp phát triển giáo dục đào tạo ở vùng dân tộc. Từ đó đề ra giải pháp thiết thực, cụ thể để triển khai, chỉ đạo thực hiện. Làm tốt công tác tuyên truyền để toàn dân quan tâm tới sự nghiệp giáo dục ở vùng dân tộc.

- Cần phối hợp với chính quyền địa phương làm tốt công tác vận động học sinh đến trường, duy trì sĩ số; tăng cường các nguồn lực hỗ trợ cho các trường, lớp ở vùng dân tộc.

- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường vùng đồng bào dân tộc, đặc biệt là các trường PTDTNT, từng bước bảo đảm nơi ăn, nghỉ và điều kiện học tập của học sinh.

IV. Thực hiện tốt chế độ chính sách giáo dục dân tộc

1. Công tác tuyển sinh

- Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh lớp 6, lớp 10 ở các trường PTDTNT theo tinh thần Thông tư số 16/GDĐT ngày 14/8/1997 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện “ quy định về tổ chức và hoạt động của các trường phổ thông dân tộc nội trú ”. Lưu ý tuyển sinh đúng đối tượng, đúng quy mô, phù hợp với huy hoạch đào tạo cán bộ của địa phương.

- Phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện nghiêm túc chế độ cử tuyển học sinh dân tộc vào đại học, cao đẳng, trung cấp năm 2008 theo đúng Nghị định 134/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ Quy định về chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Thông tư liên tịch số 13/2008/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC-BNV-UBND ngày 07/4/2008 hướng dẫn thực hiện một số quy định trên.

- Sở Giáo dục-Đào tạo chủ động phối hợp tốt với các cơ sở đào tạo cử tuyển đại học, cao đẳng, dự bị đại học để quản lý tốt sinh viên địa phương tham gia học các trường này.

2. Thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh dân tộc, cán bộ, giáo viên công tác ở vùng dân tộc

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với học sinh PTDTNT, cử tuyển và dự bị đại học theo Quyết định số 82/2006/QĐ-TTg ngày 14/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư liên tịch hướng dẫn số 43/2007/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 02/5/2007 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư liên tịch số 126/1998/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 09/9/1998 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục & Đào tạo.

- Thực hiện Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục ở các trường chuyên biệt, ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

- Thực hiện nghiêm túc chủ trương cấp sách giáo khoa, giấy, vở viết không thu tiền cho học sinh ở địa bàn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 135/1998/QĐ-TTg ngày 31/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ, Thông báo số 124/TB-VPCP ngày 20/5/2008 về kết luận của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 5505/BGDĐT-KHTC ngày 23/6/2008 và Công văn số 7329/BGDĐT-CSVCTBĐCTE ngày 13/8/2008 về một số nội dung liên quan đến sách giáo khoa; không để học sinh bỏ học vì thiếu sách giáo khoa, vở viết.

- Tiếp tục thực hiện tốt hỗ trợ học sinh là con hộ nghèo đi học các lớp mẫu giáo thôn, bản và học sinh bán trú là con các hộ nghèo đang theo học tại các trường phổ thông theo đúng Quyết định số 112/2007/QĐ-TTg ngày 20/7/2007 của Chính phủ về Chính sách hỗ trợ các dịch vụ cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, trợ giúp pháp lý để nâng cao nhận thức pháp luật thuộc chương trình 135 giai đoạn II và Thông tư số 06/2007/TT-UBND ngày 10/9/2007 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện mức hỗ trợ theo Quyết định này.

V. Một số hoạt động khác

- Phối hợp các ngành liên quan có kế hoạch tổ chức, triển khai, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 09/11/2004 của Thủ tướng

Chính phủ về việc đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng dân tộc và miền núi và theo Công văn số 5566/BGD&ĐT-TCCB ngày 04/7/2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo và các trường trực thuộc thường xuyên tổ chức các chuyên đề về giáo dục dân tộc nhằm nâng cao hiệu quả dạy - học tiếng dân tộc.

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm báo cáo chính xác, đầy đủ thông tin các trường lớp nhận, cấp phát báo thiếu nhi dân tộc theo Quyết định 975/QĐ-TTg ngày 20/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào hướng dẫn trên, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, Hiệu trưởng các trường trực thuộc căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương lập kế hoạch để chỉ đạo thực hiện. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc, nếu có vướng mắc cần giải quyết, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố Hiệu trưởng các trường phản ánh về Phòng Giáo dục Dân tộc, Sở Giáo dục và Đào tạo để chỉ đạo và xử lý kịp thời.

**KT. Giám đốc
Phó Giám đốc**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ GDDT (để b/c);
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Các Phòng chức năng Sở (để phối hợp)
- Lưu VP-PPhòng GDDT.

đã ký

KIM SƠN